



VIỆN Y HỌC LAO ĐỘNG VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH

Địa chỉ: C16-25 khu C KĐT mới Geleximco, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Hotline: 0866992688 Email: info@etohi.vn ISO/IEC 17025/2017:10559 Vimcerts 306

VLAT 1.0559
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00472/2026/PKQ/26.60

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng Công ty Cổ phần đầu tư nước sạch Sông Đà
Địa chỉ Xóm Vật Lại, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Thông tin mẫu Tuyến ống truyền tải nước sạch cấp 2 số 2 – Đồng hồ ILA1 Hà Đông, Hà Nội
(Thời gian Ngày 08/01/2026)
Loại mẫu Nước sinh hoạt
Ngày nhận mẫu 08/01/2026
Thời gian thử nghiệm 08/01/2026 - 16/01/2026

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 01-1:2024/BYT
Các thông số nhóm A					
1	Coliform tổng số ⁽⁺⁾	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	< 1
2	E.Coli ⁽⁺⁾	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	<1
3	Màu sắc ⁽⁺⁾	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOD=3)	15
4	Mùi ⁽⁺⁾	Cảm quan	HD.QT.08-01-W89	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
5	pH ⁽⁺⁾	-	TCVN 6492:2011	6,9	6 ÷ 8,5
6	Độ đục ⁽⁺⁾	NTU	SMEWW 2130B:2023	<0,60	2
7	Asen (As) ⁽⁺⁾	mg/L	US EPA Method 6020B	KPH (LOD=0,0005)	0,01
8	Clo dư tự do ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6225-2:2021	0,27	0,2 ÷ 1
9	Permanganat ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6186:1996	<0,6	2
10	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6179-1:1996	KPH (LOD=0,03)	1

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- Mẫu do khách hàng gửi đến.

PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH

KS. Trần Thị Thu Huệ

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

VIỆN TRƯỞNG

TS. Bùi Đức Trung